TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO

Số: 82/2021/QĐHG-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Lão, ngày 29 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Văn Hải

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 13 tháng 10 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

- Người yêu cầu: Anh Lê Văn T, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Bùi Thị T, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên hoà giải anh Lê Văn T, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Bùi Thị T, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

.

2. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị T thoả thuận giao con Lê Thảo N, sinh ngày 17 tháng 01 năm 2010 cho anh Lê Văn T nuôi dưỡng, giao con Lê Diệu L, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2013 cho chị Bùi Thị T nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị T tự thoả thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn T và chị Bùi Thị T không phải nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Toà án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải